

An Sinh Xã Hội/Medicare/Bảo Hiểm Khuyết Tật Tiểu Bang/Thuế Lợi Tức Liên Bang và Tiểu Bang được Nhà Tuyển Dụng Trả

Nhà tuyển dụng có thể trả một phần An Sinh Xã Hội/Medicare (thuế áp theo Federal Insurance Contributions Act/ Đạo Luật Đóng Góp Bảo Hiểm Liên Bang [FICA]), Bảo Hiểm Khuyết Tật Tiểu Bang* (SDI), và/hoặc thuế lợi tức liên bang và tiểu bang mà không trừ từ lương của nhân viên. Những khoản tiền này do nhà tuyển dụng trả thay cho phần của nhân viên sẽ là một phần cấu thành thêm của tiền lương, tùy theo đó là nhà tuyển dụng loại nào.

Nhà Tuyển Dụng cho Việc Làm trong Nhà hay Nông Nghiệp

Khi nhà tuyển dụng cho việc làm trong nhà hay nông nghiệp trả tiền **An Sinh Xã Hội và Medicare (FICA)** mà không trừ từ lương của nhân viên, số tiền thêm này **không** được xem là khoản tăng lương của nhân viên khi tính Bảo Hiểm Thất Nghiệp (UI), Thuế Đào Tạo Nghề (ETT), hay thuế SDI.

Khi nhà tuyển dụng cho việc làm trong nhà hay nông nghiệp trả tiền SDI mà không trừ từ lương của nhân viên, số tiền thêm này được xem là khoản tăng lương của nhân viên cho các mục đích tính thuế số lương và phải chịu UI, ETT, và SDI.

Nhà tuyển dụng cho việc làm trong nhà hay nông nghiệp không cần phải giữ lại Thuế Lợi Tức Cá Nhân (PIT) từ tiền lương. Tuy nhiên, khoản tiền mà nhà tuyển dụng trả cho **FICA và/hoặc SDI** mà không trừ từ tiền trả cho nhân viên sẽ được bao gồm là một phần lương của nhân viên khi báo cáo lương chịu thuế PIT. Các khoản tiền này phải được bao gồm trong [Wage and Tax Statement \(Form W-2\)](#) (irs.gov) và được nhân viên báo cáo là lợi tức chịu thuế trong hồ sơ khai thuế lợi tức cá nhân của họ.

Tất Cả các Nhà Tuyển Dụng Khác

Khi nhà tuyển dụng không phải cho việc làm trong nhà hay nông nghiệp trả phần FICA và/hoặc SDI cho nhân viên mà không trừ từ tiền lương của nhân viên, tiền lương của nhân viên tăng bằng khoản tiền đã trả cho FICA và/hoặc SDI. Khoản tiền mà nhà tuyển dụng đã trả phải chịu UI, ETT, và SDI. Khoản tiền cũng phải được báo cáo là tiền lương

*Bao Gồm Nghỉ Chăm Sóc Gia Đình Có Trả Lương (PFL).

chịu thuế PIT, phải giữ lại PIT, được bao gồm trong Form W-2, và phải được nhân viên báo cáo là lợi tức chịu thuế trong hồ sơ khai thuế lợi tức cá nhân của họ.

Xác Định Tổng Tiền Lương Chịu Thuế (Lương chịu UI, ETT, và SDI)

Công thức sau đây được sử dụng để tính tổng lương chịu thuế:

$$\text{Công Thức: } \frac{S}{1 - R} = W$$

- S** = Khoản tiền lương thực sự đã trả, không bao gồm các khoản khấu trừ
- R** = Tỷ lệ thuế hay các loại thuế đã trả
- W** = Tiền lương báo cáo của nhân viên (tổng tiền lương chịu thuế)

Bảng Tỷ Lệ Thuế (R)			
	2020	2021	2022
Chỉ có SDI	.0100	.0120	.0110
Chỉ có FICA	.0765	.0765	.0765
FICA & SDI	.0865	.0885	.0875
LƯU Ý: Tỷ lệ sử dụng trong công thức này sẽ thay đổi khi tỷ lệ thuế FICA và/hoặc SDI thay đổi.			

Form W-2

Vì các mục đích của Form W-2, lương của tiểu bang phải bao gồm khoản tăng đã nói ở trên dựa trên sự tính toán của quý vị. Ngoài ra, tiền SDI do nhà tuyển dụng trả phải được ghi trên Form W-2 như thể các khoản tiền SDI thực sự được giữ lại từ tiền trả cho nhân viên.

Chương Trình Tự nguyện của Bảo Hiểm Khuyết Tật (VPDI)

Nếu một nhà tuyển dụng có VPDI được chấp thuận thay vì SDI, khoản tiền mà nhà tuyển dụng trả vào chương trình này không cấu thành tiền lương trả thêm cho nhân viên. Khoản tiền VPDI như ghi trong Form W-2 sẽ là số không.

Xác Định Lương PIT

Xin vui lòng xem ví dụ cụ thể được nêu.

Ví dụ

Các ví dụ sau đây mô tả tính toán báo cáo có thể xảy ra cho các nhà tuyển dụng.

Nhà Tuyển Dụng Trả Phần Phải Trả của Nhân Viên cho cả FICA và SDI

Ví dụ 1:

Nhà Tuyển Dụng cho Việc Làm trong Nhà hay Nông Nghiệp

Lương trả cho nhân viên của quý vị trong tam cá nguyệt đầu tiên của 2022 là \$1,000. Tiền trả cho FICA cho nhân viên của quý vị không được bao gồm khi tính thuế UI, ETT, và SDI.

Vì vậy, để tính **tổng tiền lương chịu thuế** (lương chịu UI, ETT, và SDI), hãy sử dụng tỷ lệ "SDI Only" (Chỉ Có SDI) (.0110 như trong BẢNG TỶ LỆ THUẾ) và hoàn thành việc tính toán:

$$\$1,000 \div (1 - .0110) = \$1,011.12$$

Để tính **lương PIT**, sử dụng hệ số tỷ lệ 1.08847** để hoàn thành việc tính toán:

$$\$1,000 \times 1.08847 = \$1,088.47$$

**Hệ số là kết quả của $1 + ([\text{tổng tiền lương chịu thuế} \div \text{lương trả thật sự}] \times \text{tỷ lệ FICA \& SDI})$. Cho năm 2022, căn bản của hệ số là:

$$1 + ([\$1,011.12 \div \$1,000] \times .0875) = 1.08847$$

Tổng tiền lương chịu thuế \$1,011.12 phải được báo cáo trong *Hồ Sơ Đóng Góp Mỗi Tam Cá Nguyệt và Báo Cáo Lương (Tiếp theo)* (DE 9C) hay *Báo Cáo Lương và Tiền Giữ Lại Mỗi Tam Cá Nguyệt của Nhà Tuyển Dụng (các) Lao Động trong Nhà* (DE 3BHW). Lương chịu thuế PIT \$1,088.47 phải được báo cáo trên DE 9C hay DE 3BHW và được bao gồm là tiền lương trên Form W-2 của nhân viên.

Ví dụ 2:

Tất Cả các Nhà Tuyển Dụng Khác

Lương trả cho nhân viên của quý vị trong tam cá nguyệt đầu tiên của 2022 là \$1,000. Để tính **tổng tiền lương chịu thuế** (lương chịu UI, ETT, và SDI) và **lương PIT**, hãy sử dụng tỷ lệ "FICA & SDI" (.0875 như trong BẢNG TỶ LỆ THUẾ) và hoàn thành việc tính toán:

$$\$1,000 \div (1 - .0875) = \$1,095.89$$

Tổng tiền lương chịu thuế \$1,095.89 phải được báo cáo trong DE 9C. Lương chịu thuế PIT \$1,095.89

phải được giữ lại thuế PIT, phải được báo cáo trên DE 9C, và được bao gồm là tiền lương trên Form W-2 của nhân viên.

Nhà Tuyển Dụng Trả Phần Phải Trả của Nhân Viên Chỉ Cho FICA

Ví dụ 3:

Nhà Tuyển Dụng cho Việc Làm trong Nhà hay Nông Nghiệp

Lương trả cho nhân viên của quý vị trong tam cá nguyệt đầu tiên của 2022 là \$1,000. Tiền trả cho FICA cho nhân viên của quý vị không được bao gồm khi tính thuế UI, ETT, và SDI. Vì vậy, **tổng tiền lương chịu thuế** là \$1,000.

Để tính **lương PIT**, sử dụng hệ số tỷ lệ 1.0765*** để hoàn thành việc tính toán:

$$\$1,000 \times 1.0765 = \$1,076.50$$

***Hệ số là kết quả của $1 + ([\text{tổng tiền lương chịu thuế} \div \text{lương trả thật sự}] \times \text{Chỉ Có tỷ lệ FICA})$. Cho năm 2022, căn bản của hệ số là:

$$1 + ([\$1,000 \div \$1,000] \times .0765) = 1.0765$$

Tổng tiền lương chịu thuế \$1,000 phải được báo cáo trong DE9C hay DE 3BHW. Lương chịu thuế PIT \$1,076.50 phải được báo cáo trên DE9C hay DE3BHW và được bao gồm là tiền lương trên Form W-2 của nhân viên.

Ví dụ 4:

Tất Cả các Nhà Tuyển Dụng Khác

Lương trả cho nhân viên của quý vị trong tam cá nguyệt đầu tiên của 2022 là \$1,000. Để tính **tổng tiền lương chịu thuế và chịu PIT**, sử dụng tỷ lệ "FICA Only" (Chỉ Dùng FICA) (.0765 như trong BẢNG TỶ LỆ THUẾ) và hoàn thành việc tính toán:

$$\$1,000 \div (1 - .0765) = \$1,082.84$$

Tổng tiền lương chịu thuế \$1,082.84 phải được báo cáo trong DE 9C. Lương chịu thuế PIT \$1,082.84 phải được giữ lại thuế PIT, phải được báo cáo trên DE 9C, và được bao gồm là tiền lương trên Form W-2 của nhân viên.

Nhà Tuyển Dụng Chỉ Trả SDI cho Nhân Viên

Ví dụ 5:

Cho Tất Cả các Nhà Tuyển Dụng (Bao Gồm Nhà Tuyển Dụng Việc Làm trong Nhà và Nông Nghiệp)

Lương trả cho nhân viên của quý vị trong tam cá nguyệt đầu tiên của 2022 là \$1,000. Để tính **tổng**

tiền lương chịu thuế và chịu PIT, sử dụng tỷ lệ “SDI Only” (Chỉ Dùng SDI) (.0110 như trong BẢNG TỶ LỆ THUẾ) và hoàn thành việc tính toán:

$$\$1,000 \div (1 - .0110) = \$1,011.12^{****}$$

Tổng tiền lương chịu thuế \$1,011.12 phải được báo cáo trong DE 9C hay DE 3BHW) Lương chịu thuế PIT \$1,011.12 phải được báo cáo trên DE 9C hay DE 3BHW và được bao gồm là tiền lương trên Form W-2 của nhân viên.

****Cho tất cả các nhà tuyển dụng ngoại trừ các nhà tuyển dụng việc làm trong nhà và nông nghiệp, lương chịu PIT \$1,011.12 phải giữ lại thuế PIT.

Nhà Tuyển Dụng Trả Thuế Lợi Tức Liên Bang/Tiểu Bang

Nhà tuyển dụng trả thuế lợi tức liên bang và/hoặc tiểu bang thay cho nhân viên được xem là tiền lương phải chịu cho mục đích UI, ETT, SDI, và PIT.

Ví dụ 6:

Lương trả cho nhân viên của quý vị trong tam cá nguyệt đầu tiên của 2022 là \$1,000 và tiền thuế lợi tức liên bang và tiểu bang trả cho nhân viên lần lượt là \$150 và \$50. Để tính tổng tiền lương chịu thuế và chịu PIT, tính tỷ lệ thuế lợi tức liên bang và tiểu bang và hoàn thành việc tính toán:

$$\text{Thuế lợi tức liên bang: } \$150 \div \$1,000 = .15 \text{ or } 15\%$$

$$\text{Thuế lợi tức tiểu bang: } \$50 \div \$1,000 = .05 \text{ or } 5\%$$

$$\text{Tổng tỷ lệ thuế lợi tức liên bang và tiểu bang: } 15\% + 5\% = 20\% \text{ or } .20$$

$$\$1,000 \div (1 - .20) = \$1,250$$

Tổng tiền lương chịu thuế \$1,250 phải được báo cáo trong DE 9C. Lương chịu thuế PIT \$1,250 phải được giữ lại thuế PIT, phải được báo cáo trên DE 9C, và được bao gồm là tiền lương trên Form W-2 của nhân viên.

Tham Khảo

The [California Unemployment Insurance Code \(CUIC\)](https://leginfo.ca.gov/faces/codes) ([leginfo.legislature.ca.gov/faces/codes](https://leginfo.ca.gov/faces/codes)) quản lý và xác định lương phải báo cáo ở California. Phần 935 của CUIC trừ từ lương, vì các mục đích UI, ETT, và SDI, các khoản tiền trả của nhà tuyển dụng việc làm trong nhà và nông nghiệp cho phần trả FICA của nhân viên. Phần 926 của CUIC quản lý tất cả các nhà tuyển dụng khác khi quyết định lương phải chịu UI, ETT, và SDI.

Nhà tuyển dụng cho việc làm trong nhà hay nông nghiệp **không cần phải** giữ lại thuế PIT từ tiền lương. Tuy nhiên, các khoản tiền lương này phải được nhân viên báo cáo là lợi tức chịu thuế trong hồ sơ khai thuế lợi tức cá nhân của họ. Vì vậy, nhà tuyển dụng cần phải báo cáo các khoản tiền lương này là lương chịu thuế PIT. Các phần 13009, 13009.5, và 13020 của CUIC quản lý phần giữ lại thuế PIT và tiền lương phải báo cáo thuế PIT.

Thông Tin Bổ Sung

Để được giúp đỡ thêm, xin vui lòng liên lạc với Taxpayer Assistance Center (Trung Tâm Trợ Giúp Người Thọ Thuế) tại số 1-888-745-3886 hoặc ghé vào [Employment Tax Office](https://edd.ca.gov/Office_Locator) (edd.ca.gov/Office_Locator) gần nhất ghi trên [California Employer's Guide \(DE 44\) \(PDF\)](https://edd.ca.gov/pdf_pub_ctr/de44) (edd.ca.gov/pdf_pub_ctr/de44), và tại [Employment Development Department \(EDD\)](https://edd.ca.gov/Department) (edd.ca.gov).

EDD là nhà tuyển dụng/chương trình cung cấp cơ hội bình đẳng. Có sẵn hỗ trợ bổ sung và dịch vụ dành cho người khuyết tật khi có yêu cầu. Nếu quý vị cần yêu cầu dịch vụ, trợ giúp, và/hoặc định dạng khác, xin gọi vào số 1-888-745-3886 (điện thoại) hoặc điện văn TTY 1-800-547-9565.

Tờ thông tin này được cung cấp như là dịch vụ công cộng và với mục đích cung cấp trợ giúp không có tính chất kỹ thuật. Mọi cố gắng là để cung cấp thông tin nhất quán với quy chế, quy định và các quyết định hành chính và tòa án. Bất kỳ thông tin nào không nhất quán với luật lệ, quy định, và các quyết định hành chính và tòa án thì sẽ không ràng buộc cho Ban Phát Triển Việc Làm cũng như người thọ thuế. Bất kỳ thông tin nào được cung cấp không có mục đích sử dụng làm tư vấn luật pháp, kế toán, thuế, đầu tư, hoặc tư vấn chuyên môn khác.